UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG MN TIÊN THẮNG

Số: 01/QĐ-MNTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiên Thắng, ngày 03 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai cuối học kì I
Năm học 2022- 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TIÊN THẮNG

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào Tạo hướng dẫn thực hiện Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thực hiện Công văn số 279 /GDĐT ngày 8 tháng 8 năm 2022 của Phòng giáo dục và đào tạo Tiên Lãng về việc triển khai thực hiện công tác công khai trong trường học năm học 2022 – 2023;

Xét đề nghị của bà Chủ tịch Công Đoàn Trường Mầm non Tiên Thắng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai cuối học kì I, năm học 2022 – 2023: Công khai chất lượng giáo dục mầm non, công khai về CSVC, công khai đội ngũ, công khai công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường Chuẩn quốc gia năm học 2022-2023 của Trường Mầm non Tiên Thắng (*theo biểu đính kèm*).

Điều 2. Thời gian thực hiện công khai 30 ngày: Từ ngày 03 tháng 01 năm 2023 đến hết ngày 03 tháng 02 năm 2023.

Hình thức: Công khai trên bảng tin và trên trang Webside.

Điều 3. Các ông (bà) cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Mầm non Tiên Thắng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

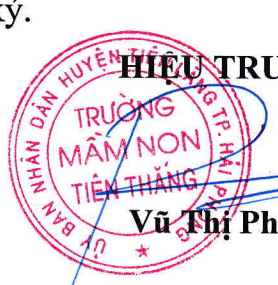

Vũ Thị Phương

UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG MN TIÊN THẮNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiên Thắng, ngày 03 tháng 01 năm 2023

BIÊN BẢN XÁC NHẬN
V/v thực hiện công khai cuối học kì I
Năm học 2022 - 2023

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số: 51/QĐ-MNTT ngày 12/9/2022 của Trường MN Tiên Thắng về việc công bố công khai cuối học kì I, năm học 2022 – 2023 các nội dung theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT;

Hôm nay, vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 03/01/2023 tại trường Mầm non Tiên Thắng, chúng tôi gồm có:

1. Đại diện lãnh đạo

- Bà: Vũ Thị Phương - Hiệu trưởng.

2. Đại diện công đoàn

- Bà: Vũ Thị Xuân - Chủ tịch Công đoàn.

3. Đại diện bộ phận tài chính

- Bà: Vũ Thị Nga - Kế toán.

4. Đại diện bộ phận thanh tra

- Bà: Đào Thị Luyến - Trưởng ban thanh tra nhân dân

Xác nhận việc thực hiện niêm yết công khai các nội dung theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT, cụ thể như sau:

4.1. Nội dung niêm yết công khai

- Công khai chất lượng giáo dục học kì I
- Công khai thông tin cơ sở vật học kì I
- Công khai về đội ngũ CBGV-NV học kì I
- Công khai về công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường Chuẩn quốc gia.

4.2. Địa điểm niêm yết công khai

- Niêm yết công khai tại bảng thông tin chung của nhà trường và trang Webside của nhà trường.

4.3. Thời gian niêm yết công khai

- Thực hiện niêm yết công khai trong thời gian 30 ngày, bắt đầu tính từ ngày 03/01/2023.

- Biên bản này đã được xác nhận và thống nhất thông qua bởi tất cả các thành viên tham dự.

- Biên bản được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau, 01 bản lưu tại văn thư, 01 bản lưu tại bộ phận kế toán, 01 bản được niêm yết tại bản tin của trường./.

CHỮ KÝ XÁC NHẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA

Đại diện Công đoàn trường	**Đại diện lãnh đạo trường**
Vũ Thị Xuân	**Vũ Thị Phương**
Đại diện bộ phận kế toán	**Đại diện bộ phận thanh tra**
Vũ Thị Nga	**Đào Thị Luyến**

UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG MẦM NON TIÊN THẮNG

Biểu mẫu 1.3

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất, năm học 2022-2023

TT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	**Tổng số phòng**	16	Số 1.5m^2/trẻ em
II	**Loại phòng học**		-
1	Phòng học kiên cố	16	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	**Số điểm trường**	1	-
IV	**Tổng diện tích đất toàn trường** (m^2)	5.800 M2	
V	**Tổng diện tích sân chơi** (m^2)	3.500M2	
VI	**Tổng diện tích một số loại phòng**		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m^2)	50 M2	
2	Diện tích phòng ngủ (m^2)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m^2)	3.7 M2	
4	Diện tích hiên chơi (m^2)	1.8 M2	
5	*Diện tích phòng giáo dục thể chất (m^2)*	60 M2	
6	*Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m^2)*	60 M2	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m^2)	270 M2	
VII	**Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu** (Đơn vị tính: bộ)	16	Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	16	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định		
VIII	**Tổng số đồ chơi ngoài trời**	21	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	**Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)**	21	
X	**Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác** (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)	0	Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	…		

		Số lượng(m^2)		
XI	**Nhà vệ sinh**	Dùng cho giáo viên	Dùng cho trẻ	
			Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	4	16	16
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*			

*(*Theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)*

		Có	Không
XII	**Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh**	x	
XIII	**Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)**	x	
XIV	**Kết nối internet**	x	
XV	**Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục**	x	
XVI	**Tường rào xây**	x	
..	**....**		

Tiên Thắng, ngày 30 tháng 12 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Phương

UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG MẦM NON TIÊN THẮNG

Biểu mẫu 1.4

THÔNG BÁO
Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
Năm học 2022-2023

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp				Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	**42**		**1**	**31**	**4**	**5**	**1**		**22**	**8**	**3**	**20**	**13**		
I	**Giáo viên**	**30**			**28**	**2**				**19**	**8**	**3**	**17**	**13**		
1	Nhà trẻ	8			7	1				5	1	2	4	4		
2	Mẫu giáo	22			21	1				14	7	1	13	9		
II	**Cán bộ quản lý**	**3**		**1**	**2**					**3**			**3**			
1	Hiệu trưởng	1		1						1			1			
2	Phó hiệu trưởng	2			2					2			2			
III	**Nhân viên**	**9**			**1**	**2**	**5**	**1**								
1	Nhân viên văn thư	0														
2	Nhân viên kế toán	1				1										
3	Thủ quỹ	0														
4	Nhân viên y tế	0														
5	Nhân viên nuôi dưỡng	7			1	1	5									
6	Nhân viên khác	1						1								
..	..															

Tiên Thắng, ngày 30 tháng 12 năm 2022
Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)

HIỆU TRƯỞNG
Vũ Thị Phương

UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯƠNG MẦM NON TIÊN THẮNG

Biểu mẫu 1.1

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục học kì I, năm học 2022-2023

TT	Nội dung	Kết quả đạt được trong học kỳ I	
		Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Tên chương trình giáo dục mầm non thực hiện	Thực hiện theo chương trình chăm sóc giáo dục Mầm non Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT và Thông tư số 28/2016/TT- BGDĐT	Thực hiện theo chương trình chăm sóc giáo dục Mầm non Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT và Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT
II	Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đạt được		
1	Chất lượng nuôi dưỡng trẻ	-....% trẻ đăng ký ăn sáng tại trường với số trẻ là ... trẻ -100% trẻ nhà trẻ đến trường được theo dõi biểu đồ tăng trưởng theo quy định, ăn bán trú tại trường. Bình quân lượng Kalo đạt trong ngày ở trường: 690.3	- 56% trẻ đăng ký ăn sáng tại trường với số trẻ là 240 trẻ - 100% trẻ mẫu giáo đến trường được theo dõi biểu đồ tăng trưởng theo quy định, ăn bán trú tại trường. Bình quân lượng Kalo đạt trong ngày ở trường: 700.6
2	Chất lượng chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ	100% trẻ nhà trẻ đến trường được chăm sóc, sức khỏe đảm bảo an toàn. 97 trẻ đạt 99% Trẻ ở kênh bình thường 1 trẻ đạt 1% trẻ bị suy dinh dưỡng 92 trẻ đạt 93,8% có sức khỏe loại I 06 trẻ đạt 6,2% trẻ ở sức khỏe loại II	100% trẻ nhà trẻ đến trường được chăm sóc, sức khỏe đảm bảo an toàn 334 trẻ đạt 94,1% Trẻ ở kênh bình thường 14 trẻ đạt 0,59% trẻ bị suy dinh dưỡng 292 trẻ đạt 82,3% có sức khỏe loại I 68 trẻ đạt 17,7% trẻ ở sức khỏe loại II
3	Chất lượng giáo dục trẻ	- Thực hiện các nội dung giáo dục phát triển phù hợp theo từng lĩnh vực, từng độ tuổi. - Tổ chức tốt môi trường hoạt động: + Phòng lớp thẩm mỹ, thân thiện, đáp ứng mục đích giáo dục, đáp ứng chuyên đề "Xanh – An toàn – Thân thiện" + Các khu vực bố trí phù hợp, linh hoạt; có phòng hoạt động âm nhạc, phòng thể dục. + Sân chơi sắp xếp khoa học đồ chơi ngoài trời. + Có khu chơi với nước… + Môi trường giáo dục đảm bảo an toàn tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ phát triển tốt các kỹ năng xã hội.	
		Tổng số trẻ được đánh giá là 98 trẻ = 100%, cụ thể: - Lĩnh vực phát triển thể chất: Đạt: 82 = 83.7%, cần cố gắng: 16 = 16.3%. - Lĩnh vực phát triển TC-KNXH và thẩm mỹ: Đạt: 78 = 79.6%, cần cố gắng: 20 =	Tổng trẻ được đánh giá là 355 trẻ = 100%, cụ thể: - Lĩnh vực phát triển thể chất: Đạt: 309 = 87%, cần cố gắng: 44 = 12.4%, chưa đạt: 2 = 0.6%. - Lĩnh vực phát triển TC-KNXH: Đạt: 292 = 82.2%,

		20.4%. - Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: Đạt: 79 = 80.6%, cần cố gắng: 19 = 19,4%. - Lĩnh vực phát triển nhận thức: Đạt: 79 = 80.6%, cần cố gắng: 19 = 19,4%.	cần cố gắng: 61 = 17.2%, chưa đạt: 2 = 0.6%. - Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: Đạt: 300 = 84.4%, cần cố gắng: 53 = 15%, chưa đạt: 2 = 0.6%. - Lĩnh vực phát triển nhận thức: Đạt: 287 = 80.8%, cần cố gắng: 66 = 18.6%, chưa đạt: 2 = 0.6%. - Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: Đạt: 297 = 83.7%, cần cố gắng: 56 = 15.7%, chưa đạt: 2 = 0.6%.
IV	Các hoạt động hỗ trợ nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ ở cơ sở GDMN (nếu có)	Nhà trường tổ chức cho trẻ ăn sáng	Nhà trường tổ chức cho trẻ ăn sáng và triển khai học Tiếng Anh Phonic cho trẻ mẫu giáo

Tiên Thắng, ngày 30 tháng 12 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Phương

UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG MẦM NON TIÊN THẮNG

Biểu mẫu 1.2

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục thực tế học kì I, năm học 2022-2023

TT	Nội dung			Kết quả thực tế đạt được trong học kì I								
				Toàn trường			Trong đó chia ra					
				Kết quả đạt được		Đánh giá mức độ đạt được so với dự kiến đầu năm học	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
				Số lượng trẻ	Đạt tỷ lệ		3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
1	Huy động trẻ	Tổng số trẻ đi học		453				21	77	129	108	118
		Trẻ học nhóm ghép		0								
		Trẻ học 2 buổi/ngày		453				21	77	129	108	118
		Trẻ khuyết tật học hòa nhập		03					1		1	1
2	Chất lượng nuôi dưỡng trẻ	Trẻ được tổ chức ăn bán trú		453				21	77	129	108	118
		Trẻ được cung cấp chế độ và khẩu phần ăn đảm bảo theo nhu cầu khuyến nghị		453								
3	Chất lượng chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho tre	Trẻ được khám sức khỏe định kỳ		453				21	77	129	108	118
		Trẻ được cân-đo, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định		453				21	77	129	108	118
		Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ	Trẻ có cân nặng bình thường	431				20	77	119	104	111
			Trẻ có chiều cao bình thường	404				20	62	106	105	115
			Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	12				0	0	7	4	1
			Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	26				1	15	23	3	3
			Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm	2				1	0	4	0	1
			Trẻ thừa cân	8				0	0	3	0	5
			Trẻ béo phì	0				0	0	0	0	0

TT	Nội dung			Kết quả thực tế đạt được trong học kì I									
				Toàn trường			Trong đó chia ra						
				Kết quả đạt được		Đánh giá mức độ đạt được so với dự kiến đầu năm học	Nhà trẻ			Mẫu giáo			
				Số lượng trẻ	Đạt tỷ lệ		3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi	
	Trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần			453	98%	Tốt							
4	Chất lượng giáo dục trẻ	Trẻ đi học chuyên cần						80%	90%	90%	90%	95%	
		Đánh giá chất lượng giáo dục trẻ	Trẻ được đánh giá ở mức "Đạt"					80%	80%	82.2	85.2	85.6	
			Trẻ được đánh giá ở mức "Cần cố gắng"					10%	15%	17.1	14.8	13.6	
			Trẻ được đánh giá ở mức "Chưa đạt"					10%	5%	0.8		0.8	
		Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN											
		Trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá có tiến bộ		4					1	1	1	1	

Tiên Thắng, ngày 30 tháng 12 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên và đóng dấu)

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Phương